

Số: 02/ BC-XL-HĐQT

TP. Huế, ngày 26 tháng 01 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
Năm 2025**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THỪA THIÊN HUẾ

- Địa chỉ: 72 Phạm Văn Đồng, phường Võ Dạ, thành phố Huế.
- Điện thoại: 0234. 3821510. Fax: 0234. 3825152
- Email: info@xaylaphue.com.vn
- Vốn điều lệ: 302.428.780.000 đồng
- Mã chứng khoán: HUB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-XL-ĐHCD	28/4/2025	- Thông qua các báo cáo được trình bày tại Đại hội của HĐQT; Ban Kiểm soát. - Thông qua Tờ trình số 06/TTr-XL-HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt. - Thông qua một số chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế. - Thông qua Tờ trình số 07/TTr-XL-HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Thông qua Tờ trình số 08/TTr-XL-HĐQT về kế hoạch SXKD năm 2025 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty. - Thông qua Tờ trình số 09/TTr-XL-HĐQT về báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS; tiền lương, thưởng của Ban điều hành năm 2024 và kế hoạch chi trả năm 2025. - Thông qua Tờ trình số 10/TTr-XL-HĐQT về việc thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 - Thông qua Tờ trình số 11/TTr-XL-HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính 2025. - Thông qua Tờ trình số 17/TTr-XL-HĐQT về việc chấp thuận cho ông Đoàn Hữu Hà Vinh không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai cổ phiếu HUB

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đoàn Hữu Thuận	Chủ tịch HĐQT không điều hành	28/4/2021	
2	Ông Lê Quý Định	Phó CT. HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	28/4/2021	
3	Ông Trần Sĩ Chương	TV. HĐQT độc lập	28/4/2021	
4	Ông Lê Viết Liên	TV. HĐQT không điều hành	19/4/2022	
5	Ông Đoàn Hữu Hà Vinh	TV. HĐQT không điều hành	19/4/2022	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đoàn Hữu Thuận	Chủ tịch HĐQT không điều hành	9/9	100%	
2	Ông Lê Quý Định	PCT. HĐQT kiêm TGD	9/9	100%	
3	Ông Trần Sĩ Chương	TV. HĐQT độc lập	7/9	87,5%	Bận việc riêng
4	Ông Đoàn Hữu Hà Vinh	TV. HĐQT không điều hành	9/9	100%	
5	Ông Lê Viết Liên	TV. HĐQT không điều hành	9/9	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Ban Giám đốc đã điều hành các hoạt động hàng ngày của Công ty theo định hướng, kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Ban Giám đốc đã báo cáo kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; chủ động đề xuất các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, các dự án đầu tư và giải pháp tổ chức thực hiện; lập phương án tổ chức, sắp xếp nhân sự nhằm nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động của công ty.

- Ban Giám đốc đã có nhiều cố gắng, khắc phục khó khăn, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, bảo toàn được vốn và tăng trưởng bền vững.

- Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày cơ bản tuân theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Các Nghị quyết, Quyết định sau đây đã được các thành viên HĐQT dự họp thông qua với tỷ lệ 100% tán thành.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
I	Nghị quyết		
1	01/NQ-XL-HĐQT	22/01/2025	Chấp thuận cho Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế (HCC) ký hợp đồng thi công xây dựng, mua các loại hàng hóa do các Công ty con, Công ty liên kết của HCC sản xuất nhằm phục vụ nhu cầu kinh doanh năm 2025.
2	02/NQ-XL-HĐQT	24/02/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
3	03/NQ-XL-HĐQT	27/04/2025	Thông qua các nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
4	04/NQ-XL-HĐQT	21/05/2025	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024.
5	05/NQ-XL-HĐQT	12/06/2025	Ngày đăng ký cuối cùng để trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu.
6	06/NQ-XL-HĐQT	23/06/2025	Bán toàn bộ phần vốn của Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế đầu tư tại Công ty CP Chế biến Gỗ Thừa Thiên Huế.
7	07/NQ-XL-HĐQT	01/07/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu, tăng Vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty.
8	08/NQ-XL-HĐQT	05/9/2025	Thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 của công ty.
9	09/NQ-XL-HĐQT	19/12/2025	Nội dung cuộc họp HĐQT ngày 19/12/2025
II	Quyết định		
1	01/QĐ-XL-HĐQT	18/03/2025	Phê duyệt kết quả đánh giá các chỉ tiêu thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế (HCC).
2	02/QĐ-XL-HĐQT	27/03/2025	Bổ nhiệm Giám đốc Khối Kinh doanh Bất động sản thuộc Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế.
3	03/QĐ-XL-HĐQT	02/04/2025	Điều chỉnh số cổ phần của Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế đầu tư tại Công ty CP Frit Huế.
4	04/QĐ-XL-HĐQT	09/05/2025	Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, sửa chữa đường số 4 KCN Phú Bài giai đoạn I và II.
5	05/QĐ-XL-HĐQT	22/05/2025	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Cải tạo, sửa chữa đường số 4 KCN Phú Bài giai đoạn I và II.
6	06/QĐ-XL-HĐQT	18/6/2025	Phê duyệt Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển hạ tầng KCN.
7	07/QĐ-XL-HĐQT	25/6/2025	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế cho năm tài chính 2025.
8	08/QĐ-XL-HĐQT	01/7/2025	Sửa đổi Khoản 1, Điều 30 của Điều lệ Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp
9	09/QĐ-XL-HĐQT	01/07/2025	Bổ nhiệm thêm Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp
10	10/QĐ-XL-HĐQT	01/8/2025	Thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025
11	11/QĐ-XL-HĐQT	01/8/2025	Giao các chỉ tiêu hoạt động BSC toàn công ty năm 2025 cho Tổng Giám đốc
12	12/QĐ-XL-HĐQT	01/8/2025	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đầu tư xây dựng hệ thống PCCC tại Khu công

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			ngành Phú Bài giai đoạn I và II
13	14/QĐ-XL-HĐQT	22/9/2025	Thường Ban điều hành Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế năm 2024.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng	Trưởng ban	28/4/2021		Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán và Kiểm toán
2	Bà Dương Thị Ngọc	Thành viên	28/4/2021		Cử nhân kinh tế, Kỹ sư Thủy sản
3	Ông Lê Văn Tài	Thành viên	19/4/2022		Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính
4	Bà Mai Thị Tuyết Lan	Thành viên	19/4/2022		Cử nhân kế toán – Kiểm toán, cử nhân Anh ngữ
5	Ông Lê Đình Nam	Thành viên	19/4/2022		Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp

2. Các cuộc họp Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng	Trưởng ban	4/4	100%	100%	
2	Bà Dương Thị Ngọc	Thành viên	4/4	100%	100%	
3	Bà Mai Thị Tuyết Lan	Thành viên	4/4	100%	100%	

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
4	Ông Lê Văn Tài	Thành viên	4/4	100%	100%	
5	Ông Lê Đình Nam	Thành Viên	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT và Ban Giám đốc điều hành

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, cũng như lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết chấp thuận cho Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế (HCC) ký hợp đồng thi công xây dựng, mua các loại hàng hóa do các công ty con, công ty liên kết của HCC sản xuất nhằm phục vụ nhu cầu kinh doanh năm 2025; Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; Bổ nhiệm Giám đốc Khối Kinh doanh BĐS; Phê duyệt kết quả thực hiện BSC 2024; Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024; Chọn đơn vị kiểm toán; Thoái vốn tại Công ty CP Chế biến gỗ Thừa Thiên Huế; phê duyệt kế hoạch Kiểm toán nội bộ; giao các chỉ tiêu BSC năm 2025 toàn công ty; chỉ đạo công tác đầu tư các dự án tại công ty Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp (Công ty con 100% vốn của Công ty); Chỉ đạo các công tác liên quan đến việc đầu tư vốn tại các đơn vị khác và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Tổng giám đốc và người quản lý khác đã làm việc với tinh thần trách nhiệm, cẩn trọng trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT. Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày cơ bản tuân theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị, đồng thời tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

- Đã thực hiện công bố thông tin theo quy định đối với tổ chức niêm yết.

- Trong năm 2025, BKS không nhận được bất cứ đơn thư khiếu nại hoặc yêu cầu kiểm tra các vấn đề tài chính cũng như công tác quản lý từ Cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho BKS tiếp cận với các thông tin một cách trung thực, khách quan trên cơ sở các tài liệu nội bộ hoặc thông qua hệ thống báo cáo tài chính của Công ty.

- BKS được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị. Tại các cuộc họp, BKS đã thảo luận các vấn đề liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình quản trị của Công ty trong phạm vi chức năng của BKS.

- BKS đã cung cấp thông tin, trao đổi những vấn đề phát sinh với HĐQT, Ban Giám đốc trong hoạt động kiểm tra, giám sát để nâng cao tính tuân thủ các quy định của Pháp luật, của Công ty nhằm thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị và đảm bảo quyền lợi của Cổ đông.

IV. Ban Giám đốc điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ/miễn nhiệm
1	Lê Quý Định	PCT. HĐQT kiêm Tổng GD	06/01/1967	KS xây dựng	Bổ nhiệm từ ngày 01/12/2021
2	Nguyễn Văn Quý	Giám đốc Kỹ thuật	07/10/1964	KS xây dựng	Bổ nhiệm từ ngày 01/07/2021
3	Lê Thị Khánh Vân	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng	27/4/1970	Cử nhân Kinh tế	Bổ nhiệm từ ngày 01/07/2021
4	Phan Văn Giáo	Giám đốc Khối Xây lắp 1	08/06/1962	KS xây dựng	Bổ nhiệm từ ngày 01/07/2021
5	Nguyễn Đức Thắng	Giám đốc Khối Kinh doanh BĐS	18/10/1977	Kiến trúc sư	Bổ nhiệm từ ngày 01/04/2025.
6	Nguyễn Thái Bình	Giám đốc Khối Hạ tầng	22/11/1974	KS xây dựng	Bổ nhiệm từ ngày 01/07/2021

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
1	Bà Lê Thị Khánh Vân	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng	27/4/1970	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 01/7/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, người quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia: Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Phụ lục 1. Danh sách người có liên quan của Công ty trong năm 2025 (đính kèm).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	
							Mua và/hoặc bán hàng hóa	Nhận cổ tức
1	Công ty CP Gạch Tuynen số 1 Thừa Thiên Huế	Công ty con	3300348594	Km số 9, P. Hương Chữ, TX. Hương Trà, Tp. Huế	Năm 2025	01/NQ-XL-HĐQT ngày 22/01/2025	328.236.113	1.212.000.000
2	Công ty CP Gạch Tuynen Huế	Công ty con	3300414222	132 Dạ Lê, P. Thủy Phương, TX Hương Thủy, Tp. Huế	Năm 2025	01/NQ-XL-HĐQT ngày 22/01/2025	71.134.259	
3	Công ty CP Khai thác Đá & Xây dựng Hương Bàng	Công ty con	3300551772	11 Thống Nhất, P. Tứ Hạ, TX. Hương Trà, Tp. Huế	Năm 2025	01/NQ-XL-HĐQT ngày 22/01/2025	2.420.207.450	2.226.000.000
4	Công ty CP VLXD Lộc Điền	Công ty con	3300538394	xã Lộc Điền, huyện Phú Lộc, Tp-Huế.	Năm 2025			3.040.800.000
5	Công ty TNHH Đầu tư & Phát triển Hạ tầng KCN	Công ty con	3301285386	Khu Công nghiệp Phú Bài, P. Phú Bài, TX. Hương Thủy, TP. Huế	Năm 2025	01/NQ-XL-HĐQT ngày 22/01/2025	1.841.459.448	26.714.101.409
6	Công ty CP Bê tông & Xây dựng Thừa Thiên Huế	Công ty liên kết, Công ty có liên quan của người nội bộ	3300384426	84/6 Nguyễn Khoa Chiêm, TP. Huế	Năm 2025	01/NQ-XL-HĐQT ngày 22/01/2025	4.641.580.372	3.456.000.000
7	Công ty CP Frit Huế	Công ty liên kết, Công ty có liên quan của người nội bộ	3300363627	Khu Công nghiệp Phú Bài, P. Phú Bài, TX. Hương Thủy, TP. Huế	Năm 2025			15.734.124.000
8	Công ty CP Phát triển Nhà Bà Rịa – Vũng Tàu	Cổ đông lớn	3500444601	Tầng 3, tòa nhà hodeco plaza, số 36 Nguyễn Thái Học, phường Tam Thắng, tp. Hồ Chí Minh	Năm 2025	06/NQ-XL-HĐQT ngày 27/12/2024	73.792.190.407	
	Tổng cộng						83.094.808.049	52.383.025.409

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Đã nêu ở mục 2, phần VII.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Phụ lục 2. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu công ty

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ của người nội bộ tại Công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ 01/01/2025		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ 31/12/2025		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Đoàn Hữu Thuận	Chủ tịch HĐQT	358.420	1,36%	412.183	1,36%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
2	Nguyễn Tú Quỳnh	Con dâu của ông Thuận	17.664	0,07%	20.313	0,07%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
3	Lê Quý Định	PCT. HĐQT kiêm Tổng giám đốc	664.207	2,53%	763.838	2,53%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4	Nguyễn Thị Hồng Phúc	Vợ ông Định	74.094	0,28%	85.208	0,28%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
5	Lê Khánh Trang	Con ông Định	20.871	0,08%	24.116	0,08%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
6	Lê Viết Liên	Thành viên	137.342	0,52%	157.943	0,52%	Nhận cổ

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ của người nội bộ tại Công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ 01/01/2025		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ 31/12/2025		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
		HĐQT không điều hành					tức bằng cổ phiếu
7	Đoàn Hữu Hà Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0	100.000	0,33%	Mua
8	Lê Thị Khánh Vân	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng	60.529	0,23%	69.608	0,23%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
9	Nguyễn Quang Tổ	Chồng bà Vân	43.831	0,17%	50.405	0,17%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
10	Ông Phan Văn Giáo	Giám đốc Khối Xây lắp 1	82.284	0,30%	92.096	0,30%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
11	Đoàn Thị Thu Hương	Vợ Ông Phan Văn Giáo	20.000	0,08%	21.000	0,07%	Mua bán và nhận cổ tức bằng cổ phiếu
12	Phan Văn Huy	Em ông Phan Văn Giáo	18.058	0,07%	20.766	0,07%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
13	Nguyễn Thái Bình	Giám đốc Khối Hạ tầng	2.760	0,01%	3.174	0,01%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
14	Nguyễn Lê Minh Thu	Vợ Ông Nguyễn Thái Bình – Giám đốc Khối Hạ tầng	43.941	0,16%	47.942	0,19%	Mua, bán và nhận cổ tức bằng cổ phiếu
15	Nguyễn Văn Quý	Giám đốc Kỹ thuật	203.554	0,76%	220.562	0,72%	Mua, bán và nhận cổ tức bằng cổ phiếu
16	Nguyễn Đức Thắng	Giám đốc Khối Kinh doanh BĐS	6.568	0,02%	7.553	0,02%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
17	Nguyễn Thị Kim Phụng	Trưởng Ban Kiểm Sát	15.461	0,06%	19.930	0,06%	Mua và nhận cổ tức bằng cổ

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ của người nội bộ tại Công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ 01/01/2025		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ 31/12/2025		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
							phiếu
18	Lê Văn Tài	Thành viên BKS	197.859	0,75%	227.537	0,75%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
19	Lê Bá Đức	Con ông Tài	2.760	0,01%	3.174	0,01%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
20	Nguyễn Thị Thùy Hân	Người phụ trách quản trị công ty	38.661	0,15%	44.460	0,15%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
21	Công ty CP Phát triển Nhà Bà Rịa Hồ Chí Minh	Ông Thuận, ông Định, ông Liên và ông Vinh là thành viên HĐQT	9.780.463	37,19%	12.088.097	39,97%	Mua và nhận cổ tức bằng cổ phiếu
22	Công đoàn CS Công ty CP Xây lắp TT. Huế	Ông Quý là Chủ tịch công đoàn	1.248.174	4,75%	1.435.400	4,75%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

IX. Vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hữu Thuận

Phụ lục 1. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NĂM 2025 (RÚT GỌN)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Ông Đoàn Hữu Thuận		CT. HĐQT					28/04/2021			Người nội bộ
1.01	Đoàn Hữu Khoan										Bố
1.02	Nguyễn Thị Thanh Hà										Vợ
1.03	Đoàn Hữu Hà An										Con
1.04	Đoàn Hữu Hà Vinh		TV. HĐQT								Con và là người nội bộ
1.05	Đoàn Thị Hồng Mai										Chị
1.06	Đoàn Thị Cảnh										Em
1.07	Đoàn Thị Vân										Em
1.08	Đoàn Thị Lam										Em
1.09	Đoàn Thị Tiến										Em
1.10	Đoàn Hữu Hải										Em
1.11	Nguyễn Bá Lưu										Em rể
1.12	Phạm Công Thừa										Em rể
1.13	Phạm Văn Bảy										Em rể
1.14	Dương Ngọc Thanh										Anh rể
1.15	Đinh Thị Quỳnh Trang										Em dâu
1.16	Nguyễn Tú Quỳnh										Con dâu
1.17	Đặng Ngọc Cẩm Hằng										Con dâu
2	Ông Lê Quý Định		PCT. HĐQT Kiêm TGD					12/01/2021			Người nội bộ
2.01	Hồ Thị Ngọc Phương								07/11/2025	Đã mất	Mẹ
2.02	Nguyễn Thị Hồng Phúc										Vợ
2.03	Lê Khánh Trang										Con
2.04	Lê Quý Đạt										Con
2.05	Huỳnh Nguyễn Nhật Văn										Con rể
2.06	Lê Thị Minh Tâm										Em ruột
2.07	Trương Đình Thuận										Em rể
2.08	Lê Quý Bảo										Em ruột
3	Ông Trần Sĩ Chương		TV. HĐQT độc lập					28/04/2021			Người nội bộ
3.01	Liên Trần Triết Quyền										Vợ
3.02	Tran Sophia Bao An										Con
4	Lê Viết Liên		TV.HĐQT không điều hành					28/04/2021			Người nội bộ
4.01	Lê Viết Lương										Bố
4.02	Nguyễn Thị Vỹ										Mẹ
4.03	Phạm Thị Nhung										vợ
4.04	Lê Thu Trang										Con
4.05	Lê Viết Thành Công										Con
4.06	Lê Thị Luyến										Em
4.07	Lê Viết Long										Em
4.08	Lê Viết Liêm										Em
4.09	Lê Thị Thanh Lam										Em
4.10	Lê Thị Lái										Em
4.11	Lê Thị Tám										Em
4.12	Vũ Văn Minh										Em rể
4.13	Đặng Văn Duẩn										Em rể

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
4.14	Trần Hải Liên										Em rể
5	Ông Đoàn Hữu Hà Vinh		TV. HĐQT không điều hành					19/04/2022			Người nội bộ
5.01	Đoàn Hữu Thuận		CT HĐQT								Bố
5.02	Nguyễn Thị Thanh Hà										Mẹ
5.03	Đoàn Hữu Hà An										Anh trai
5.04	Nguyễn Tú Quỳnh										Chị dâu
5.05	Đặng Ngọc Cẩm Hằng										Vợ
5.06	Đặng Ngọc Thao										Bố vợ
5.07	Đào Thị Lan Hương										Mẹ vợ
6	Ông Nguyễn Văn Quý		Giám đốc Kỹ Thuật					07/01/2021			Người nội bộ
6.01	Tô Thị Thanh Tịnh										Vợ
6.02	Nguyễn Văn Nguyên										Con
6.03	Nguyễn Văn Nguyên Khoa										Con
6.04	Nguyễn Văn Lễ										Em ruột
6.05	Nguyễn Thị Thanh Tâm										Em ruột
6.06	Phạm Anh Kỳ										Em rể
6.07	Nguyễn Văn Nghĩa										Em ruột
6.08	Huyền Tôn Nữ Ngọc Oanh										Em dâu
6.09	Nguyễn Văn Tín										Em ruột
6.10	Hoàng Thị Mỹ Hòa										Em dâu
6.11	Nguyễn Văn Tuấn										Em ruột
6.12	Lê Thị Hoàng Thảo										Em dâu
7	Bà Lê Thị Khánh Vân		Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng					07/01/2021			Người nội bộ
7.01	Lê Xuân Phán										Bố
7.02	Đặng Thị Mai										Mẹ
7.03	Nguyễn Quang Du										Bố chồng
7.04	Hoàng Thị Tuyền										Mẹ chồng
7.05	Nguyễn Quang Tổ										Chồng
7.06	Nguyễn Lê Mỹ Linh										Con
7.07	Nguyễn Quang Minh										Con
7.08	Lê Xuân Quốc Tuấn										Anh
7.09	Lê Thị Lan Dung										Chị
7.10	Lê Xuân Quốc Thái										Em
7.11	Lê Xuân Quốc Thắng										Em
7.12	Hoàng Thị Liên										Chị dâu
7.13	Hoàng Hữu Trí										Anh rể
7.14	Nguyễn Thị Lệ Thu										Em dâu
7.15	Nguyễn Thị Thanh Thảo										Em dâu
8	Phan Văn Giáo		Giám đốc Khối Xây lắp 1					07/01/2021			Người nội bộ
8.01	Phan Văn Hỷ										Bố
8.02	Đoàn Thị Thu Hương										Vợ
8.03	Phan Ngọc Bảo Vy										Con
8.04	Phan Văn Minh Quân										Con
8.05	Phan Văn Huy										Em
8.06	Đặng Thị Xuân Bình										Em dâu
8.07	Phan Thị Bảo Hạnh										Em

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
8.08	Nguyễn Phước Cảnh Dung										Em rể
8.09	Phan Thị Bảo Hương										Em
8.10	Nguyễn Phúc Duy										Em rể
9	Ông Nguyễn Thái Bình		Giám đốc Khối Hạ tầng					07/01/2021			Người nội bộ
9.01	Nguyễn Thị Hoa										Mẹ
9.02	Nguyễn Lưỡng										Bố vợ
9.03	Lê Thị Anh										Mẹ vợ
9.04	Nguyễn Lê Minh Thư										Vợ
9.05	Nguyễn Thái Hòa										Con
9.06	Nguyễn Đăng Khoa										Con
9.07	Nguyễn Thị Thái Châu										Em
9.08	Nguyễn Thị Thái Loan										Em
9.09	Nguyễn Thái Sơn										Em
9.10	Hoàng Văn Cường										Em rể
9.11	Hoàng Ngọc Hà										Em rể
9.12	Hồ Thị Bích Đào										Em dâu
10	Nguyễn Đức Thắng		Giám đốc Khối Kinh doanh Bất động sản kiêm nhiệm Trưởng phòng Phát triển và Quản lý dự án					04/01/2025		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
10.01	Nguyễn Đức Cang										Bố ruột
10.02	Lê Thị Huệ										Mẹ ruột
10.03	Hồ Thị Chi										Mẹ vợ
10.04	Nguyễn Thị Thanh Nhân										Vợ
10.05	Nguyễn Đức Nhật Huy										Con
10.06	Nguyễn Đông Nghi										Con
10.07	Nguyễn Đức Chiến										Anh ruột
10.08	Nguyễn Thị Kim Thoa										Chị ruột
10.09	Nguyễn Thanh Hải										Em ruột
10.10	Nguyễn Thị Duyên										Chị Dâu
10.11	Võ Công Kiệt										Anh rể
10.12	Hồ Thị Thu Hiền										Em dâu
11	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng		Trưởng BKS, Trưởng BP KTNB, Người được ủy quyền CBTT					28/04/2021			Người nội bộ
11.01	Tôn Nữ Như Hường										Mẹ
11.02	Nguyễn Văn Tuyển										Chồng
11.03	Nguyễn Thị Yên Thảo										Con
11.04	Nguyễn Duy Bình Nguyễn										Con
11.05	Nguyễn Thị Kim Chi										Chị
11.06	Nguyễn Thị Hải Đường										Chị
11.07	Khương Công Toàn										Anh rể
11.08	Nguyễn Văn Long										Anh
11.09	Cao Thị Hiền										Chị dâu
11.10	Nguyễn Văn Lân										Anh
11.11	Võ Khắc Thanh Phương										Chị dâu

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
11.12	Nguyễn Thị Kim Quy										Chị
11.13	Phan Nguyễn Phục Quốc										Anh rể
11.14	Hoàng Thị Liên Anh										Chị dâu
11.15	Nguyễn Thị Kim Loan										Chị gái
11.16	Lê Quang Thịnh										Anh rể
11.17	Nguyễn Văn Lương								07/11/2025	Đã mất	Anh trai
11.18	Hoàng Thị Như Ý										Chị dâu
11.19	Nguyễn Thị Tâm Trinh										Chị gái
11.20	Phan Gia Minh										Anh rể
11.21	Nguyễn Thị Tường Vy										Chị gái
11.22	Tổng Phước Nhật										Anh rể
12	Bà Dương Thị Ngọc		TV. BKS					28/04/2021			Người nội bộ
12.01	Dương Ngọc Thanh										Bố
12.02	Đoàn Thị Hồng Mai										Mẹ
12.03	Hoàng Hữu Thà										Bố chồng
12.04	Nguyễn Thị Tuyết Mai										Mẹ chồng
12.05	Hoàng Chung Kiên										Chồng
12.06	Hoàng Minh Khôi										Con trai
12.07	Hoàng Khánh Chi										Con gái
12.08	Dương Anh Tuấn										Em trai
12.09	Trần Diệu Hương										Em dâu
13	Bà Mai Thị Tuyết Lan		TV. BKS					19/04/2022			Người nội bộ
13.01	Mai Văn Hào										Bố
13.02	Đinh Văn Mạnh										Bố chồng
13.03	Trần Thị Quỳnh										Mẹ chồng
13.04	Đinh Văn Thắng										Chồng
13.05	Đinh Việt Hoàng										Con ruột
13.06	Đinh Trung Dũng										Con ruột
13.07	Đinh Gia Phúc										Con ruột
13.08	Đinh Mai Khánh Linh										Con ruột
13.09	Mai Hồng Hạnh										Em gái
13.10	Hoàng Xuân Hải										Em rể
14	Ông Lê Văn Tài		TV. Ban Kiểm soát					19/04/2022			Người nội bộ
14.01	Trần Thị Phước Châu										Vợ
14.02	Lê Bá Đức										Con
14.03	Lê Thị Hồng Huệ										Con
14.04	Lê Thị Ngọc Huệ										Chị
14.05	Lê Văn Lại										Em
14.06	Lê Thị Ngọc										Em
14.07	Lê Thị Mỹ										Em
14.08	Trần Văn Đà										Anh rể
14.09	Nguyễn Công										Em rể
14.10	Nguyễn Xuân Hồng										Em rể
14.11	Võ Văn Phúc										Em rể
15	Ông Lê Đình Nam		TV. BKS					19/04/2022			Người nội bộ
15.01	Lê Đình Thắm										Bố đẻ
15.02	Trương Thị Lái										Mẹ đẻ
15.03	Lê Thị Hội										Mẹ vợ
15.04	Trần Thị Lệ Huyền										Vợ
15.05	Lê Đình Anh Tuấn										Con ruột
15.06	Lê Đình Tuấn Kiệt										Con ruột
15.07	Nguyễn Thị Thảo Long							Tháng 6/2025		Con dâu	Con dâu
15.08	Lê Đình Vinh										Anh trai
15.09	Huỳnh Thị Nhân										Chị dâu
15.10	Lê Đình Quang										Anh trai

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
15.11	Lê Thị Lệ Huyền										Chị dâu
15.12	Lê Đình Hải										Anh trai
15.13	Hà Thị Thanh Vân										Chị dâu
15.14	Lê Thị Lệ Thủy										Em gái
15.15	Hà Văn Găng										Em rể
15.16	Lê Thị Loan										Em gái
15.17	Nguyễn Hồng Tứ										Em rể
15.18	Lê Thị Hằng										Em rể
15.19	Lê Quang Thảo										Em gái
16	Bà Nguyễn Thị Thùy Hân		Người phụ trách QTCT; Thư ký CT.					19/05/2021			Người nội bộ
16.01	Nguyễn Đôn Khá										Bố
16.02	Trần Thị Lệ Hiền										Mẹ
16.03	Nguyễn Đại Trình										Bố chồng
16.04	Nguyễn Đại Viên										Chồng
16.05	Nguyễn Đại Việt										Con
16.06	Nguyễn Ngọc Bảo Châu										Con
16.07	Nguyễn Đôn Khải										Em trai
16.08	Nguyễn Thị Văn Hoàng										Em gái
16.09	Võ Thị Quỳnh Anh										Em dâu
17	Các công ty con và người đại diện theo pháp luật của công ty con										
17.01	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển hạ tầng KCN							2021			Công ty con
17.02	Ông Ngô Hữu Quý							2021			Người đại diện pháp luật của Công ty Đầu tư và Phát triển hạ tầng KCN
17.03	Công ty CP Gạch Tuynen số 1 Thừa Thiên Huế							2021			Công ty con
17.04	Ông Trần Duy Ý							2021			Người đại diện pháp luật của Công ty CP Gạch Tuynen số 1 Thừa Thiên Huế
17.05	Công ty TNHH Gạch tuynen số 2 Thừa Thiên Huế							2021			Công ty con
17.06	Ông Nguyễn Toàn							2021			Người đại diện pháp luật của Công ty TNHH Gạch tuynen số 2 Thừa Thiên Huế
17.07	Công ty CP Gạch Tuynen Huế							2021			Công ty con
17.08	Ông Trần Duy Ý							2021			Người đại diện pháp luật của Công ty CP Gạch Tuynen Huế
17.09	Công ty CP Chế biến gỗ Thừa Thiên Huế							2021	Tháng 6/2025	Thoái vốn	Công ty con
17.10	Ông Lê Dương Huy							2021	Tháng 6/2025	Thoái vốn	Người đại diện pháp luật của Công ty CP Chế biến gỗ Thừa Thiên Huế

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
17.11	Công ty CP Khai thác đá và xây dựng Hương Bằng							2021			Công ty con
17.12	Ông Nguyễn Vinh							2021			Người đại diện pháp luật của Công ty CP Khai thác đá và xây dựng Hương Bằng
17.13	Công ty CP Vật liệu xây dựng Lộc Điền							2021			Công ty con
17.14	Ông Nguyễn Sơn							2021			Người đại diện pháp luật của Công ty CP Vật liệu xây dựng Lộc Điền
18	Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu							2022			Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.
19	Công đoàn cơ sở Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế							2008			Tổ chức công đoàn của Công ty

Phụ lục 2. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ NĂM 2025 (RÚT GỌN)

Mã chứng khoán: HUB
Tên công ty: Công ty CP Xây lắp Thừa Thiên Huế
Ngày chốt: 31.12.2025

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 31/12/2025	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	HUB	Ông Đoàn Hữu Thuận		CT. HĐQT	Người nội bộ	CCCD							28/04/2021			
1.01	HUB	Đoàn Hữu Khoan			Bố	CCCD					0	0%				
1.02	HUB	Nguyễn Thị Thanh Hà			Vợ	CCCD					0	0%				
1.03	HUB	Đoàn Hữu Hà An			Con	CCCD					0	0%				
1.04	HUB	Đoàn Hữu Hà Vinh		TV. HĐQT	Con và là người nội bộ	CCCD										
1.05	HUB	Đoàn Thị Hồng Mai			Chị	CCCD					0	0%				
1.06	HUB	Đoàn Thị Cảnh			Em	CCCD					0	0%				
1.07	HUB	Đoàn Thị Vân			Em	CCCD					0	0%				
1.08	HUB	Đoàn Thị Lam			Em	CCCD					0	0%				
1.09	HUB	Đoàn Thị Tiến			Em	CCCD					0	0%				
1.10	HUB	Đoàn Hữu Hải			Em	CCCD					0	0%				
1.11	HUB	Nguyễn Bá Lưu			Em rể	CCCD					0	0%				
1.12	HUB	Phạm Công Thừa			Em rể	CCCD					0	0%				
1.13	HUB	Phạm Văn Bảy			Em rể	CCCD					0	0%				
1.14	HUB	Dương Ngọc Thanh			Anh rể	CCCD					0	0%				
1.15	HUB	Đinh Thị Quỳnh Trang			Em dâu	CCCD					0	0%				
1.16	HUB	Nguyễn Tú Quỳnh			Con dâu	CCCD										
1.17	HUB	Đặng Ngọc Cẩm Hằng			Con dâu	CCCD					0	0%				
1.18	HUB	Công ty CP Phát triển Nhà Bả Rịa Vũng Tàu			CT. HĐQT	ĐKKD										

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 31/12/2025	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.19	HUB	Công ty CP Chế biến xuất nhập khẩu thủy sản tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu			TV. HĐQT	ĐKKD					0	0%				
2	HUB	Ông Lê Quý Định		PCT. HĐQT Kiêm TGD	Người nội bộ	CCCD							12/01/2021			
2.01	HUB	Hồ Thị Ngọc Phương			Mẹ	CCCD					0	0%		07/11/2025	Đã mất	
2.02	HUB	Nguyễn Thị Hồng Phúc			Vợ	CCCD										
2.03	HUB	Lê Khánh Trang			Con	CCCD										
2.04	HUB	Lê Quý Đạt			Con	CCCD					0	0%				
2.05	HUB	Huỳnh Nguyễn Nhật Văn			Con rể	CCCD					0	0%				
2.06	HUB	Lê Thị Minh Tâm			Em ruột	CCCD					0	0%				
2.07	HUB	Trương Đình Thuận			Em rể	CCCD					0	0%				
2.08	HUB	Lê Quý Bảo			Em ruột	CCCD					0	0%				
2.09	HUB	Công ty Cổ phần Kinh doanh Nhà Thửa Thiên Huế			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD					0	0%				
2.10	HUB	Công ty CP Chế biến Gỗ Thửa Thiên Huế			CT. HĐQT	ĐKKD					0	0%		07/11/2025	Thoái vốn	
2.11	HUB	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Khu Công nghiệp			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD					0	0%				
2.12	HUB	Công ty CP Phát triển Nhà Bà Rịa Vũng Tàu			Thành viên HĐQT	ĐKKD										
2.13	HUB	Công ty CP Frit Huế			Thành viên HĐQT	ĐKKD					0	0%				
3	HUB	Ông Trần Sĩ Chương		TV. HĐQT độc lập	Người nội bộ	CCCD					0	0%	28/04/2021			
3.01	HUB	Liên Trần Triết Quyền			Vợ	CCCD					0	0%				
3.02	HUB	Tran Sophia Bao An			Con						0	0%				Còn nhỏ
3.03	HUB	Công ty CP Le & Associates			Phó CT. HĐQT	ĐKKD					0	0%				
4	HUB	Lê Viết Liên		TV.HQĐT không điều hành	Người nội bộ	CCCD							28/04/2021			
4.01	HUB	Lê Viết Lượng			Bố	CCCD					0	0%				
4.02	HUB	Nguyễn Thị Vỹ			Mẹ	CCCD					0	0%				

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 31/12/2025	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi số Giấy quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4.03	HUB	Phạm Thị Nhung			Vợ	CCCD					0	0%				
4.04	HUB	Lê Thu Trang			Con	CCCD					0	0%				
4.05	HUB	Lê Viết Thành Công			Con	CCCD					0	0%				
4.06	HUB	Lê Thị Luyến			Em	CCCD					0	0%				
4.07	HUB	Lê Viết Long			Em	CCCD					0	0%				
4.08	HUB	Lê Viết Liêm			Em	CCCD					0	0%				
4.09	HUB	Lê Thị Thanh Lam			Em	CCCD					0	0%				
4.10	HUB	Lê Thị Lại			Em	CCCD					0	0%				
4.11	HUB	Lê Thị Tám			Em	CCCD					0	0%				
4.12	HUB	Vũ Văn Minh			Em rể	CCCD					0	0%				
4.13	HUB	Đặng Văn Duẩn			Em rể	CCCD					0	0%				
4.14	HUB	Trần Hải Liên			Em rể	CCCD					0	0%				
4.15	HUB	Công ty CP Phát triển Nhà Bà Rịa Vũng Tàu			TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	ĐKKD										
4.16	HUB	Công ty CP Xây dựng - Bất động sản HODECO			CT. HĐQT	ĐKKD					0	0%				
4.17	HUB	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Giải trí Đại Dương Hồ Chí Minh			CT. HĐQT	ĐKKD					0	0%		tháng 7.2025	Thoái vốn	
4.18	HUB	Công ty CP TM&DV Bất động sản nghỉ dưỡng Ý Ngọc Bình Thuận			Giám đốc	ĐKKD					0	0%				
5	HUB	Ông Đoàn Hữu Hà Vinh		TV. HĐQT không điều hành	Người nội bộ	CCCD							19/04/2022			
5.01	HUB	Đoàn Hữu Thuận		CT HĐQT	Bố	CCCD										
5.02	HUB	Nguyễn Thị Thanh Hà			Mẹ	CCCD					0	0%				
5.03	HUB	Đoàn Hữu Hà An			Anh trai	CCCD					0	0%				
5.04	HUB	Nguyễn Tú Quỳnh			Chị dâu	CCCD										
5.05	HUB	Đặng Ngọc Cẩm Hằng			Vợ	CCCD					0	0%				
5.06	HUB	Đặng Ngọc Thao			Bố vợ	CCCD					0	0%				
5.07	HUB	Đào Thị Lan Hương			Mẹ vợ	CCCD					0	0%				
5.08	HUB	Công ty CP Phát triển Nhà Bà Rịa- Vũng Tàu			TV HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	ĐKKD										
5.09	HUB	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Hodeco			TV HĐQT	ĐKKD					0	0%				

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 31/12/2025	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5.10	HUB	Công ty CP Bê Tông và Xây lắp Hodeco			CT HĐQT	ĐKKD					0	0%				
5.11	HUB	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Giải trí Đại Dương Vũng Tàu			TV HĐQT	ĐKKD					0	0%		tháng 7.2025	Thoái vốn	
5.12	HUB	Công ty CP TM&DV Bất động sản nghi dưỡng Ý Ngọc Bình Thuận			TV. HĐQT	ĐKKD					0	0%				
6	HUB	Ông Nguyễn Văn Quý		Giám đốc Kỹ Thuật	Người nội bộ	CCCD							07/01/2021			
6.01	HUB	Tô Thị Thanh Tịnh			Vợ	CCCD					0	0%				
6.02	HUB	Nguyễn Văn Nguyên			Con	CCCD					0	0%				
6.03	HUB	Nguyễn Văn Nguyên Khoa			Con	CCCD					0	0%				
6.04	HUB	Nguyễn Văn Lễ			Em ruột	CCCD					0	0%				
6.05	HUB	Nguyễn Thị Thanh Tâm			Em ruột	CCCD					0	0%				
6.06	HUB	Phạm Anh Kỳ			Em rể	CCCD					0	0%				
6.07	HUB	Nguyễn Văn Nghĩa			Em ruột	CCCD					0	0%				
6.08	HUB	Huyền Tôn Nữ Ngọc Oanh			Em dâu	CCCD					0	0%				
6.09	HUB	Nguyễn Văn Tín			Em ruột	CCCD					0	0%				
6.10	HUB	Hoàng Thị Mỹ Hòa			Em dâu	CCCD					0	0%				
6.11	HUB	Nguyễn Văn Tuấn			Em ruột	CCCD					0	0%				
6.12	HUB	Lê Thị Hoàng Thảo			Em dâu	CCCD					0	0%				
6.13	HUB	Công ty CP Gạch Tuynen số 1 Thừa Thiên Huế			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD					0	0%				
6.14	HUB	Công ty CP Gạch Tuynen Huế			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD					0	0%				
6.15	HUB	Công ty CP Xây dựng và Đầu tư phát triển hạ tầng Thừa Thiên Huế			TV. HĐQT	ĐKKD					0	0%				
6.16	HUB	Công đoàn cơ sở Công ty CP Xây lắp TT.Huế			Chủ tịch CĐ	ĐKKD										
7	HUB	Bà Lê Thị Khánh Vân		Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng	Người nội bộ	CCCD							05/01/2022			
7.01	HUB	Lê Xuân Phán			Bố	CCCD					0	0%				
7.02	HUB	Đặng Thị Mai			Mẹ	CCCD					0	0%				
7.03	HUB	Nguyễn Quang Du			Bố chồng	CCCD					0	0%				

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 31/12/2025	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
7.04	HUB	Hoàng Thị Tuyền			Mẹ chồng	CCCD					0	0%				
7.05	HUB	Nguyễn Quang Tổ			Chồng	CCCD										
7.06	HUB	Nguyễn Lê Mỹ Linh			Con	CCCD					0	0%				
7.07	HUB	Nguyễn Quang Minh			Con	CCCD					0	0%				
7.08	HUB	Lê Xuân Quốc Tuấn			Anh	CCCD					0	0%				
7.09	HUB	Lê Thị Lan Dung			Chị	CCCD					0	0%				
7.10	HUB	Lê Xuân Quốc Thái			Em	CCCD					0	0%				
7.11	HUB	Lê Xuân Quốc Thắng			Em	CCCD					0	0%				
7.12	HUB	Hoàng Thị Liên			Chị dâu	CCCD					0	0%				
7.13	HUB	Hoàng Hữu Trí			Anh rể	CCCD					0	0%				
7.14	HUB	Nguyễn Thị Lệ Thu			Em dâu	CCCD					0	0%				
7.15	HUB	Nguyễn Thị Thanh Thảo			Em dâu	CCCD					0	0%				
7.16	HUB	Công ty CP Kinh doanh nhà Thửa Thiên Huế			T. Ban Kiểm soát	GĐKDN					0	0%				
7.17	HUB	Công ty CP Bê tông và xây dựng Thửa Thiên Huế			T. Ban Kiểm soát	GĐKDN					0	0%				
7.18	HUB	Công ty CP Chế biến Gỗ Thửa Thiên Huế			T. Ban Kiểm soát	GĐKDN					0	0%		03/07/2025	Thoái vốn	
8	HUB	Phan Văn Giáo		Giám đốc Khối Xây lắp 1	Người nội bộ	CCCD							07/01/2021			
8.01	HUB	Phan Văn Hỷ			Bố	CCCD					0	0%				
8.02	HUB	Đoàn Thị Thu Hương			Vợ	CCCD										
8.03	HUB	Phan Ngọc Bảo Vy			Con	CCCD					0	0%				
8.04	HUB	Phan Văn Minh Quân			Con	CCCD					0	0%				
8.05	HUB	Phan Văn Huy			Em	CCCD										
8.06	HUB	Đặng Thị Xuân Bình			Em dâu	CCCD					0	0%				
8.07	HUB	Phan Thị Bảo Hạnh			Em	CCCD					0	0%				
8.08	HUB	Nguyễn Phước Cảnh Dung			Em rể	CCCD					0	0%				
8.09	HUB	Phan Thị Bảo Hương			Em	CCCD					0	0%				
8.10	HUB	Nguyễn Phúc Duy			Em rể	CCCD					0	0%				
8.11	HUB	Công ty CP Bê tông và xây dựng Thửa Thiên Huế			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD					0	0%				
9	HUB	Ông Nguyễn Thái Bình		Giám đốc Khối Hạ tầng	Người nội bộ	CCCD							07/01/2021			
9.01	HUB	Nguyễn Thị Hoa			Mẹ	CCCD					0	0%				
9.02	HUB	Nguyễn Lương			Bố vợ	CCCD					0	0%				
9.03	HUB	Lê Thị Anh			Mẹ vợ	CCCD					0	0%				
9.04	HUB	Nguyễn Lê Minh Thư			Vợ	CCCD										
9.05	HUB	Nguyễn Thái Hòa			Con	CCCD					0	0%				
9.06	HUB	Nguyễn Đăng Khoa			Con	CCCD					0	0%				

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 31/12/2025	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
9.07	HUB	Nguyễn Thị Thái Châu			Em	CCCD					0	0%				
9.08	HUB	Nguyễn Thị Thái Loan			Em	CCCD					0	0%				
9.09	HUB	Nguyễn Thái Sơn			Em	CCCD					0	0%				
9.10	HUB	Hoàng Văn Cường			Em rể	CCCD					0	0%				
9.11	HUB	Hoàng Ngọc Hà			Em rể	CCCD					0	0%				
9.12	HUB	Hồ Thị Bích Đào			Em dâu	CCCD					0	0%				
9.13	HUB	Công ty CP Khai thác đá & Xây dựng Hương Bằng			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD					0	0%				
9.14	HUB	Công ty CP Vật liệu xây dựng Lộc Điền			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD					0	0%				
10	HUB	Nguyễn Đức Thắng		Giám đốc Khối Kinh doanh Bất động sản kiêm nhiệm Trưởng phòng Phát triển và Quản lý dự án	Người nội bộ	CCCD							04/01/2025			
10.01	HUB	Nguyễn Đức Cang			Bố ruột	CCCD					0	0%				
10.02	HUB	Lê Thị Huệ			Mẹ ruột	CCCD					0	0%				
10.03	HUB	Hồ Thị Chi			Mẹ vợ	CCCD					0	0%				
10.04	HUB	Nguyễn Thị Thanh Nhân			Vợ	CCCD					0	0%				
10.05	HUB	Nguyễn Đức Nhật Huy			Con	CCCD					0	0%				
10.06	HUB	Nguyễn Đông Nghi			Con	Mã định danh					0	0%		Chưa có CCCD		
10.07	HUB	Nguyễn Đức Chiến			Anh ruột	CCCD					0	0%				
10.08	HUB	Nguyễn Thị Kim Thoa			Chị ruột	CCCD					0	0%				
10.09	HUB	Nguyễn Thanh Hải			Em ruột	CCCD					0	0%				
10.10	HUB	Nguyễn Thị Duyên			Chị Dâu	CCCD					0	0%				
10.11	HUB	Võ Công Kiệt			Anh rể	CCCD					0	0%				
10.12	HUB	Hồ Thị Thu Hiền			Em dâu	CCCD					0	0%				
11	HUB	Bà Nguyễn Thị Kim Phụng		Trưởng BKS, Trưởng BP KTNB, Người được ủy quyền CBTT	Người nội bộ	CCCD							28/04/2021			
11.01	HUB	Tôn Nữ Như Hường			Mẹ	CCCD					0	0%				
11.02	HUB	Nguyễn Văn Tuyển			Chồng	CCCD					0	0%				
11.03	HUB	Nguyễn Thị Yên Thảo			Con						0	0%				Còn nhỏ

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 31/12/2025	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
11.04	HUB	Nguyễn Duy Bình Nguyễn			Con						0	0%				Còn nhỏ
11.05	HUB	Nguyễn Thị Kim Chi			Chị	CCCD					0	0%				
11.06	HUB	Nguyễn Thị Hải Đường			Chị	CCCD					0	0%				
11.07	HUB	Khương Công Toàn			Anh rể	CCCD					0	0%				
11.08	HUB	Nguyễn Văn Long			Anh	CCCD					0	0%				
11.09	HUB	Cao Thị Hiền			Chị dâu	CCCD					0	0%				
11.10	HUB	Nguyễn Văn Lân			Anh	CCCD					0	0%				
11.11	HUB	Võ Khắc Thanh Phương			Chị dâu	CCCD					0	0%				
11.12	HUB	Nguyễn Thị Kim Quy			Chị	CCCD					0	0%				
11.13	HUB	Phan Nguyễn Phúc Quốc			Anh rể	CCCD					0	0%				
11.14	HUB	Hoàng Thị Liên Anh			Chị dâu	CCCD					0	0%				
11.15	HUB	Nguyễn Thị Kim Loan			Chị gái	CCCD					0	0%				
11.16	HUB	Lê Quang Thịnh			Anh rể	CCCD					0	0%				
11.17	HUB	Nguyễn Văn Lương			Anh trai	CCCD					0	0%				
11.18	HUB	Hoàng Thị Như Ý			Chị dâu	CCCD					0	0%		07/11/2025	Đã mất	
11.19	HUB	Nguyễn Thị Tâm Trinh			Chị gái	CCCD					0	0%				
11.20	HUB	Phan Gia Minh			Anh rể	CCCD					0	0%				
11.21	HUB	Công ty TNHH MTV Sơn Boss Phú Trinh			Doanh nghiệp anh rể	ĐKKD					0	0%				
11.22	HUB	Nguyễn Thị Tường Vy			Chị gái	CCCD					0	0%				
11.23	HUB	Tổng Phước Nhật			Anh rể	CCCD					0	0%				
12	HUB	Bà Dương Thị Ngọc		TV. BKS	Người nội bộ	CCCD					0	0%	28/04/2021			
12.01	HUB	Dương Ngọc Thanh			Bố	CCCD					0	0%				
12.02	HUB	Đoàn Thị Hồng Mai			Mẹ	CCCD					0	0%				
12.03	HUB	Hoàng Hữu Thà			Bố chồng	CCCD					0	0%				
12.04	HUB	Nguyễn Thị Tuyết Mai			Mẹ chồng	CCCD					0	0%				
12.05	HUB	Hoàng Chung Kiên			Chồng	CCCD					0	0%				
12.06	HUB	Hoàng Minh Khôi			Con trai	CCCD					0	0%				
12.07	HUB	Hoàng Khánh Chi			Con gái						0	0%				Còn nhỏ
12.08	HUB	Dương Anh Tuấn			Em trai	CCCD					0	0%				
12.09	HUB	Trần Diệu Hương			Em dâu	CCCD					0	0%				
13	HUB	Bà Mai Thị Tuyết Lan		TV. BKS	Người nội bộ	CCCD					0	0%	19/04/2022			
13.01	HUB	Mai Văn Hào			Bố	CCCD					0	0%				
13.02	HUB	Đinh Văn Mạnh			Bố chồng	CCCD					0	0%				
13.03	HUB	Trần Thị Quỳnh			Mẹ chồng	CCCD					0	0%				
13.04	HUB	Đinh Văn Thắng			Chồng	CCCD					0	0%				
13.05	HUB	Đinh Việt Hoàng			Con ruột	CCCD					0	0%				

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 31/12/2025	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
13.06	HUB	Đình Trung Dũng			Con ruột	CCCD					0	0%				
13.07	HUB	Đình Gia Phúc			Con ruột						0	0%				Mã định danh
13.08	HUB	Đình Mai Khánh Linh			Con ruột						0	0%				Mã định danh
13.09	HUB	Mai Hồng Hạnh			Em gái	CCCD					0	0%				
13.10	HUB	Hoàng Xuân Hải			Em rể	CCCD					0	0%				
13.11	HUB	Công ty CP Phát triển Nhà Bà Rịa- Vũng Tàu			Kế toán trưởng	ĐKKD										
14	HUB	Ông Lê Văn Tài		TV. Ban Kiểm soát	Người nội bộ	CCCD							19/04/2022			
14.01	HUB	Trần Thị Phước Châu			Vợ	CCCD					0	0%				
14.02	HUB	Lê Bá Đức			Con	CCCD										
14.03	HUB	Lê Thị Hồng Huệ			Con	CCCD					0	0%				
14.04	HUB	Lê Thị Ngọc Huệ			Chị	CCCD					0	0%				
14.05	HUB	Lê Văn Lại			Em	CCCD					0	0%				
14.06	HUB	Lê Thị Ngọc			Em	CCCD					0	0%				
14.07	HUB	Lê Thị Mỹ			Em	CCCD					0	0%				
14.08	HUB	Trần Văn Đà			Anh rể	CCCD					0	0%				
14.09	HUB	Nguyễn Công			Em rể	CCCD					0	0%				
14.10	HUB	Nguyễn Xuân Hồng			Em rể	CCCD					0	0%				
14.11	HUB	Võ Văn Phúc			Em rể	CCCD					0	0%				
14.12	HUB	Công ty CP Kinh doanh nhà Thừa Thiên Huế			TV. HĐQT	GĐKDN					0	0%				
15	HUB	Ông Lê Đình Nam		TV. BKS	Người nội bộ	CCCD					0	0%	19/04/2022			
15.01	HUB	Lê Đình Thắm			Bố đẻ	CCCD					0	0%				
15.02	HUB	Trương Thị Lại			Mẹ đẻ	CCCD					0	0%				
15.03	HUB	Lê Thị Hội			Mẹ vợ	CCCD					0	0%				
15.04	HUB	Trần Thị Lệ Huyền			Vợ	CCCD					0	0%				
15.05	HUB	Lê Đình Anh Tuấn			Con ruột	CCCD					0	0%				
15.06	HUB	Lê Đình Tuấn Kiệt			Con ruột	CCCD					0	0%				
15.07	HUB	Nguyễn Thị Thảo Long			Con dâu	CCCD					0	0%	Tháng 6/2025		Con dâu	
15.08	HUB	Lê Đình Vinh			Anh trai	CCCD					0	0%				
15.09	HUB	Huỳnh Thị Nhân			Chị dâu	CCCD					0	0%				
15.10	HUB	Lê Đình Quang			Anh trai	CCCD					0	0%				

STT	Mã chứng khoán	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2025	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 31/12/2025	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
15.11	HUB	Lê Thị Lệ Huyền			Chị dâu	CCCD					0	0%				
15.12	HUB	Lê Đình Hải			Anh trai	CCCD					0	0%				
15.13	HUB	Hà Thị Thanh Vân			Chị dâu	CCCD					0	0%				
15.14	HUB	Lê Thị Lệ Thùy			Em gái	CCCD					0	0%				
15.15	HUB	Hà Văn Găng			Em rể	CCCD					0	0%				
15.16	HUB	Lê Thị Loan			Em gái	CCCD					0	0%				
15.17	HUB	Nguyễn Hồng Tứ			Em rể	CCCD					0	0%				
15.18	HUB	Lê Thị Hằng			Em gái	CCCD					0	0%				
15.19	HUB	Lê Quang Thảo			Em rể	CCCD					0	0%				
16	HUB	Bà Nguyễn Thị Thùy Hân		Người phụ trách QTCT; Thư ký CT.	Người nội bộ	CCCD							19/05/2021			
16.01	HUB	Nguyễn Đôn Khá			Bố	CCCD					0	0%				
16.02	HUB	Trần Thị Lệ Hiền			Mẹ	CCCD					0	0%				
16.03	HUB	Nguyễn Đại Trinh			Bố chồng	CCCD					0	0%				
16.04	HUB	Nguyễn Đại Viên			Chồng	CCCD					0	0%				
16.05	HUB	Nguyễn Đại Việt			Con	CCCD					0	0%				
16.06	HUB	Nguyễn Ngọc Bảo Châu			Con	CCCD					0	0%				
16.07	HUB	Nguyễn Đôn Khải			Em trai	CCCD					0	0%				
16.08	HUB	Nguyễn Thị Vân Hoàng			Em gái	CCCD					0	0%				
16.09	HUB	Võ Thị Quỳnh Anh			Em dâu	CCCD					0	0%				
16.10	HUB	Công ty CP Gạch Tuynen số 1 TT.Huế			TV. BKS	ĐKKD					0	0%				
16.11	HUB	Công ty CP Gạch Tuynen Huế			TV.BKS	ĐKKD					0	0%				
16.12	HUB	Công ty CP Tư vấn XD số 1 TT.Huế			T. BKS	ĐKKD					0	0%				
16.13	HUB	Công ty CP Chế biến Gỗ Thừa Thiên Huế			TV. Ban Kiểm soát	GĐKDN					0	0%		03/07/2025	Thoái vốn	